

Số: 2007/QĐ-TTg

Hà Nội, ngày 07 tháng 12 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH

**Phê duyệt Đề án giao, quản lý, sử dụng và khai thác tài sản
kết cấu hạ tầng hàng không do Nhà nước đầu tư, quản lý**

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Quản lý, sử dụng tài sản công ngày 21 tháng 6 năm 2017;

Căn cứ Luật Hàng không dân dụng Việt Nam ngày 29 tháng 6 năm 2006; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Hàng không dân dụng Việt Nam ngày 21 tháng 11 năm 2014;

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 13 tháng 6 năm 2019;

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18 tháng 6 năm 2014; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng ngày 17 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Luật Doanh nghiệp ngày 26 tháng 11 năm 2014;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Quản lý, sử dụng vốn nhà nước đầu tư vào sản xuất, kinh doanh tại doanh nghiệp ngày 26 tháng 11 năm 2014;

Căn cứ Pháp lệnh Bảo vệ công trình quan trọng liên quan đến an ninh quốc gia ngày 20 tháng 4 năm 2007 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội;

Căn cứ Nghị định số 126/2008/NĐ-CP ngày 11 tháng 12 năm 2008 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Pháp lệnh Bảo vệ công trình quan trọng liên quan đến an ninh quốc gia;

Căn cứ Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26 tháng 12 năm 2017 của Chính phủ quy định một số điều của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công;

Căn cứ Nghị định số 44/2018/NĐ-CP ngày 13 tháng 3 năm 2018 của Chính phủ quy định việc quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng hàng không;

Căn cứ Nghị định số 102/2015/NĐ-CP ngày 20 tháng 10 năm 2015 của Chính phủ về quản lý, khai thác cảng hàng không, sân bay;

Căn cứ Nghị định số 46/2015/NĐ-CP ngày 12 tháng 5 năm 2015 của Chính phủ về quản lý chất lượng và bảo trì công trình xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 59/2015/NĐ-CP ngày 18 tháng 6 năm 2015 của Chính phủ về quản lý dự án đầu tư xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 91/2015/NĐ-CP ngày 13 tháng 10 năm 2015 của Chính phủ về đầu tư vốn nhà nước vào doanh nghiệp và quản lý, sử dụng vốn, tài sản tại doanh nghiệp; Nghị định số 32/2018/NĐ-CP ngày 08 tháng 3 năm 2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung Nghị định số 91/2015/NĐ-CP ngày 13 tháng 10 năm 2015 của Chính phủ về đầu tư vốn nhà nước vào doanh nghiệp và quản lý, sử dụng vốn, tài sản tại doanh nghiệp;

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Theo đề nghị của Bộ Giao thông vận tải tại Tờ trình số 6413/BGTVT-KCHT ngày 09 tháng 7 năm 2019, Văn bản số 12160/BGTVT-KCHT ngày 20 tháng 12 năm 2019, Văn bản số 2105/BGTVT-KCHT ngày 11 tháng 3 năm 2020, Văn bản số 8165/BGTVT-KCHT ngày 19 tháng 8 năm 2020 và Văn bản số 10905/BGTVT-KCHT ngày 29 tháng 10 năm 2020.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Đề án “Giao quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng hàng không do Nhà nước đầu tư, quản lý” (sau đây gọi tắt là Đề án) với những nội dung chủ yếu sau:

I. PHẠM VI, ĐỐI TƯỢNG GIAO QUẢN LÝ, SỬ DỤNG VÀ KHAI THÁC TÀI SẢN KẾT CẤU HẠ TẦNG HÀNG KHÔNG

1. Phạm vi tài sản kết cấu hạ tầng hàng không giao quản lý, sử dụng và khai thác

Tài sản kết cấu hạ tầng hàng không do Nhà nước đầu tư, quản lý tại 22 cảng hàng không, sân bay không tính vào giá trị doanh nghiệp tại thời điểm xác định giá trị doanh nghiệp để cổ phần hóa Tổng công ty Cảng hàng không Việt Nam (ACV) và các tài sản kết cấu hạ tầng hàng không hình thành sau thời điểm xác định giá trị doanh nghiệp được bàn giao lại cho Nhà nước quản lý do Bộ Giao thông vận tải làm đại diện chủ sở hữu.

2. Đối tượng áp dụng giao quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng hàng không

- Cơ quan quản lý nhà nước về hàng không;

- Doanh nghiệp kinh doanh kết cấu hạ tầng hàng không theo quy định tại khoản 1 Điều 27 Nghị định số 44/2018/NĐ-CP và các cơ quan, đơn vị liên quan.

II. PHƯƠNG ÁN GIAO QUẢN LÝ, SỬ DỤNG TÀI SẢN KẾT CẤU HẠ TẦNG HÀNG KHÔNG

1. Giao Tổng công ty Cảng hàng không Việt Nam (ACV - Doanh nghiệp kinh doanh kết cấu hạ tầng hàng không) quản lý, sử dụng, khai thác tài sản kết cấu hạ tầng hàng không do Nhà nước đầu tư, quản lý theo phương thức không tính thành phần vốn Nhà nước tại doanh nghiệp trong thời hạn từ ngày ban hành Quyết định này đến hết ngày 31 tháng 12 năm 2025.

2. Bộ Giao thông vận tải quyết định Danh mục tài sản kết cấu hạ tầng hàng không để bàn giao cho ACV quản lý, sử dụng, khai thác ngay sau khi Quyết định này có hiệu lực. Trong thời hạn 12 tháng kể từ ngày ban hành Quyết định này, Bộ Giao thông vận tải có trách nhiệm hoàn thành việc rà soát, phân loại, xác định giá trị tài sản bàn giao và báo cáo Thủ tướng Chính phủ xem xét, quyết định bổ sung trong Danh mục tài sản kết cấu hạ tầng hàng không giao cho ACV nêu trên với đầy đủ các thông tin về giá trị tài sản để thực hiện việc hạch toán, quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng hàng không theo đúng quy định tại Nghị định số 44/2018/NĐ-CP của Chính phủ.

3. Giao Bộ Giao thông vận tải chỉ đạo các đơn vị liên quan thực hiện kiểm tra, giám sát việc quản lý, khai thác tài sản kết cấu hạ tầng hàng không trong thời gian giao ACV quản lý, sử dụng, khai thác tài sản kết cấu hạ tầng hàng không; đề xuất, báo cáo cấp có thẩm quyền kịp thời giải quyết các phát sinh hoặc có điều chỉnh phù hợp để công tác quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng hàng không có hiệu quả, bảo đảm lợi ích nhà nước.

III. PHƯƠNG ÁN QUẢN LÝ, KHAI THÁC VÀ CƠ CHẾ THỰC HIỆN CÔNG TÁC BẢO TRÌ TÀI SẢN KẾT CẤU HẠ TẦNG HÀNG KHÔNG

1. Phương thức khai thác tài sản kết cấu hạ tầng hàng không

ACV là đơn vị được giao quản lý, sử dụng tài sản kết cấu hạ tầng hàng không trực tiếp tổ chức khai thác tài sản kết cấu hạ tầng hàng không đúng mục đích, công năng của tài sản; không được chuyển nhượng, bán, tặng, cho, cầm cố, thế chấp, góp vốn bằng tài sản kết cấu hạ tầng được giao.

2. Hồ sơ, kế toán tài sản, xử lý tài sản kết cấu hạ tầng hàng không

a) Hồ sơ quản lý tài sản kết cấu hạ tầng hàng không

- Trách nhiệm của Bộ Giao thông vận tải

+ Bộ Giao thông vận tải có trách nhiệm quản lý, báo cáo Chính phủ tình hình quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng hàng không, gửi Bộ Tài chính theo quy định tại khoản 6 Điều 24, Điều 25 Nghị định số 44/2018/NĐ-CP.

+ Quản lý cơ sở dữ liệu về tài sản kết cấu hạ tầng hàng không trên nền kiến trúc Chính phủ điện tử được Cục Hàng không Việt Nam xây dựng, cung cấp.

+ Chủ trì, phối hợp với Bộ Tài chính và các cơ quan có liên quan xây dựng và quản lý cơ sở dữ liệu về tài sản kết cấu hạ tầng hàng không.

- Trách nhiệm của Cục Hàng không Việt Nam (Cơ quan quản lý nhà nước chuyên ngành hàng không)

+ Cục Hàng không Việt Nam có trách nhiệm đơn đốc, kiểm tra, giám sát việc lập, quản lý, lưu trữ hồ sơ và thời hạn báo cáo của doanh nghiệp được giao, quản lý, sử dụng, khai thác tài sản kết cấu hạ tầng hàng không.

+ Tổng hợp, kiểm tra và báo cáo Bộ Giao thông vận tải tình hình quản lý, sử dụng, khai thác tài sản kết cấu hạ tầng hàng không trong vòng 10 ngày kể từ ngày nhận được báo cáo của ACV.

- Trách nhiệm của doanh nghiệp được giao quản lý, sử dụng, khai thác tài sản kết cấu hạ tầng hàng không (ACV)

+ ACV có trách nhiệm và nghĩa vụ lập hồ sơ, quản lý, lưu trữ đầy đủ hồ sơ về tài sản kết cấu hạ tầng hàng không được giao theo quy định của pháp luật về hồ sơ, chứng từ kế toán và lưu trữ.

+ ACV thực hiện chế độ báo cáo Bộ Giao thông vận tải, cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền về tình hình quản lý tài sản kết cấu hạ tầng hàng không theo quy định tại Điều 6, Điều 24 Nghị định số 44/2018/NĐ-CP và Quy chế phối hợp do Bộ Giao thông vận tải ban hành; mẫu và tiến độ báo cáo theo quy định tại Điều 24 Nghị định số 44/2018/NĐ-CP và Quy chế phối hợp do Bộ Giao thông vận tải ban hành.

+ ACV báo cáo kê khai về tài sản kết cấu hạ tầng hàng không theo quy định sau khi hoàn tất công tác rà soát, phân loại, xác định giá trị tài sản.

+ ACV có trách nhiệm sử dụng, khai thác tài sản kết cấu hạ tầng được giao đúng mục đích; không được chuyển nhượng, bán, tặng, cho, thế chấp, góp vốn bằng tài sản kết cấu hạ tầng được giao.

b) Kế toán tài sản kết cấu hạ tầng hàng không

- Trách nhiệm của Bộ Giao thông vận tải

Chỉ đạo, giải quyết hoặc báo cáo cấp có thẩm quyền giải quyết những vướng mắc phát sinh trong quá trình ACV, Cục Hàng không thực hiện các vấn đề liên quan đến kế toán tài sản kết cấu hạ tầng hàng không.

- Trách nhiệm của Cục Hàng không Việt Nam (Cơ quan quản lý nhà nước chuyên ngành hàng không)

Tiếp nhận báo cáo của ACV để quản lý và thực hiện chế độ báo cáo định kỳ hoặc đột xuất với Bộ Giao thông vận tải và các cơ quan có thẩm quyền về tình hình quản lý, sử dụng tài sản kết cấu hạ tầng hàng không.

- Trách nhiệm của doanh nghiệp được giao quản lý, sử dụng, khai thác tài sản kết cấu hạ tầng hàng không (ACV)

+ ACV có trách nhiệm thực hiện các quy định tại khoản 2 Điều 7 Nghị định số 44/2018/NĐ-CP và thực hiện kế toán tài sản kết cấu hạ tầng hàng không theo quy định của pháp luật về kế toán, Điều 99 Luật Quản lý, sử dụng tài sản công và Điều 7 Nghị định số 44/2018/NĐ-CP.

+ Về nguyên giá tài sản cố định:

. Đối với tài sản kết cấu hạ tầng hàng không được bàn giao nguyên trạng theo Phụ lục của Đề án: sử dụng giá trị đã có để ghi sổ kế toán;

. Đối với tài sản kết cấu hạ tầng hàng không hoàn thành, đưa vào sử dụng sau thời điểm ngày 31 tháng 12 năm 2019 (Phụ lục của Đề án): giá trị ghi sổ kế toán là giá trị mua sắm, quyết toán theo quy định hoặc giá trị tạm tăng;

. Trường hợp tài sản kết cấu hạ tầng hàng không được đầu tư xây dựng mới, hoàn thành đưa vào sử dụng nhưng chưa có quyết toán được cơ quan nhà nước có thẩm quyền phê duyệt thì sử dụng nguyên giá tạm tính để ghi sổ kế toán. Nguyên giá tạm tính trong trường hợp này được lựa chọn theo thứ tự ưu tiên sau: Giá trị đề nghị quyết toán; giá trị xác định theo Biên bản nghiệm thu A - B; giá trị dự toán dự án đã được phê duyệt. Khi có quyết toán được phê duyệt, kế toán thực hiện điều chỉnh giá trị đã ghi sổ theo quy định của pháp luật về kế toán và quy định tại Quyết định này;

. Trường hợp tài sản kết cấu hạ tầng hàng không trong quá trình quản lý, sử dụng được cải tạo, nâng cấp, mở rộng theo dự án được cấp có thẩm quyền phê duyệt thì giá trị quyết toán được cấp có thẩm quyền phê duyệt của dự án được hạch toán tăng giá trị tài sản.

+ Về hao mòn tài sản cố định: Thực hiện theo Thông tư hướng dẫn của Bộ Tài chính.

+ Trường hợp được thanh tra, kiểm toán thực hiện quyết toán dự án, giá trị tài sản và giá trị hao mòn được điều chỉnh trên cơ sở kết quả kiểm toán, kết luận thanh tra.

+ ACV có trách nhiệm báo cáo cấp có thẩm quyền định kỳ, đột xuất tình hình tăng, giảm, hao mòn tài sản kết cấu hạ tầng hàng không hàng năm theo quy định của pháp luật.

c) Xử lý tài sản kết cấu hạ tầng hàng không

- Các nội dung liên quan đến xử lý tài sản kết cấu hạ tầng hàng không, thẩm quyền xử lý tài sản, trình tự thủ tục xử lý tài sản được thực hiện theo Luật Quản lý, sử dụng tài sản công, Mục 5 Chương II và Mẫu số 04 Phụ lục của Nghị định số 44/2018/NĐ-CP và pháp luật có liên quan.

- Thực hiện theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 99 Luật Quản lý, sử dụng tài sản công: Số tiền thu được từ xử lý tài sản công được sử dụng để chi trả các chi phí có liên quan, trả nợ vốn vay, vốn huy động (nếu có), phần còn lại được nộp toàn bộ vào ngân sách nhà nước.

3. Cơ chế thực hiện quản lý bảo trì, sửa chữa tài sản kết cấu hạ tầng hàng không

a) Nguồn vốn

- Kinh phí bảo trì, sửa chữa tài sản kết cấu hạ tầng hàng không do doanh nghiệp được giao chịu trách nhiệm thực hiện theo điểm b khoản 1 Điều 99 Luật Quản lý, sử dụng tài sản công.

- Nguồn thu từ khai thác tài sản kết cấu hạ tầng hàng không do doanh nghiệp được giao quản lý được sử dụng để chi trả chi phí bảo trì, sửa chữa tài sản kết cấu hạ tầng hàng không theo quy định tại điểm d khoản 1 Điều 99 Luật Quản lý, sử dụng tài sản công.

b) Nguyên tắc thực hiện công tác bảo trì, sửa chữa tài sản kết cấu hạ tầng hàng không

- Công tác bảo trì, sửa chữa tài sản kết cấu hạ tầng hàng không được thực hiện theo quy định tại Nghị định số 46/2015/NĐ-CP ngày 12 tháng 5 năm 2015 của Chính phủ về quản lý chất lượng và bảo trì công trình xây dựng, các Thông tư hướng dẫn của Bộ Giao thông vận tải, Bộ Tài chính và các quy định hiện hành của pháp luật có liên quan.

- Trên cơ sở quy định tại Nghị định số 46/2015/NĐ-CP ngày 12 tháng 5 năm 2015 về quản lý chất lượng và bảo trì công trình xây dựng và các quy định hiện hành của pháp luật có liên quan, căn cứ vào tình trạng kỹ thuật của công trình kết cấu hạ tầng hàng không, quy trình bảo trì, định mức kinh tế - kỹ thuật, các quy định hiện hành của nhà nước, ACV lập kế hoạch bảo trì kết cấu hạ tầng hàng không hàng năm trình Cục Hàng không Việt Nam thẩm định, báo cáo Bộ Giao thông vận tải phê duyệt.

- Trên cơ sở kế hoạch bảo trì kết cấu hạ tầng hàng không được Bộ Giao thông vận tải phê duyệt, ACV tổ chức triển khai thực hiện công tác bảo trì theo quy định của pháp luật. Cục Hàng không Việt Nam thực hiện chức trách của cơ quan quản lý nhà nước chuyên ngành hàng không trong công tác bảo trì kết cấu hạ tầng hàng không.

- Đối với công tác khắc phục sự cố, sửa chữa đột xuất công trình kết cấu hạ tầng hàng không để bảo đảm khai thác: Để bảo đảm vai trò và trách nhiệm của ACV trong công tác bảo đảm an toàn bay, ACV chủ động thực hiện công tác khắc phục sự cố, sửa chữa đột xuất công trình kết cấu hạ tầng hàng không để bảo đảm khai thác kịp thời và chịu trách nhiệm thẩm định, phê duyệt hồ sơ, chi phí khắc phục theo đúng quy định của pháp luật.

c) Trách nhiệm các chủ thể trong công tác bảo trì, sửa chữa tài sản kết cấu hạ tầng hàng không

Bộ Giao thông vận tải có trách nhiệm hướng dẫn việc lập, phê duyệt, điều chỉnh kế hoạch bảo trì kết cấu hạ tầng hàng không và quy định trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị liên quan trong việc tổ chức triển khai thực hiện công tác bảo trì, sửa chữa tài sản kết cấu hạ tầng hàng không theo quy định của pháp luật.

4. Quản lý doanh thu, chi phí và nghĩa vụ ngân sách liên quan đến khai thác tài sản kết cấu hạ tầng hàng không

a) Trách nhiệm của Bộ Giao thông vận tải

Định kỳ hàng năm hoặc đột xuất, trên cơ sở báo cáo của ACV, Bộ Giao thông vận tải kiểm tra, tổng hợp gửi Bộ Tài chính tình hình và kết quả khai thác theo quy định tại Nghị định số 44/2018/NĐ-CP.

b) Trách nhiệm của doanh nghiệp được giao quản lý, sử dụng, khai thác tài sản kết cấu hạ tầng hàng không (ACV)

Chịu trách nhiệm quản lý doanh thu, chi phí khai thác tài sản kết cấu hạ tầng hàng không theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 15 Nghị định số 44/2018/NĐ-CP và phù hợp với quy định tại điểm d khoản 1 Điều 99 Luật Quản lý, sử dụng tài sản công, cụ thể:

- Đối với doanh thu từ khai thác tài sản kết cấu hạ tầng hàng không

+ Thực hiện thu theo mức giá, khung giá đối với một số dịch vụ chuyên ngành hàng không theo quy định của cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

+ Thực hiện xuất hóa đơn, kê khai thuế theo quy định.

+ Thực hiện theo dõi, đơn đốc thu đầy đủ và kịp thời.

+ Hạch toán kế toán, phản ánh đầy đủ doanh thu khai thác và các doanh thu khác liên quan trong kết quả hoạt động kinh doanh của ACV, đồng thời bảo đảm thống kê, theo dõi chi tiết hoạt động liên quan đến khai thác tài sản kết cấu hạ tầng hàng không nhằm phục vụ công tác thanh tra, kiểm toán và thực hiện nghĩa vụ nhà nước phần chênh lệch còn lại sau khi trừ chi phí khai thác, thuế theo quy định tại điểm d khoản 1 Điều 99 Luật Quản lý, sử dụng tài sản công.

- Đối với chi phí khai thác

+ Hạch toán kế toán, kê khai thuế, phản ánh đầy đủ chi phí khai thác tài sản kết cấu hạ tầng hàng không trong kết quả hoạt động kinh doanh của ACV, đồng thời bảo đảm thống kê, theo dõi chi tiết hoạt động liên quan đến khai thác tài sản kết cấu hạ tầng hàng không nhằm phục vụ công tác thanh tra, kiểm toán và thực hiện nghĩa vụ nhà nước theo quy định tại điểm d khoản 1 Điều 99 Luật Quản lý sử dụng tài sản công.

+ Tính hao mòn tài sản được giao theo quy định của pháp luật và hướng dẫn của Bộ Tài chính; không tính khấu hao tài sản được giao.

+ Chi phí khai thác tài sản kết cấu hạ tầng hàng không do doanh nghiệp được giao chịu trách nhiệm phù hợp với cơ chế tài chính của doanh nghiệp. Đối với chi phí có liên quan trực tiếp đến khai thác tài sản kết cấu hạ tầng hàng không được hạch toán, phản ánh vào hoạt động khai thác tài sản kết cấu hạ tầng hàng không; đối với các chi phí gián tiếp, chi phí dùng chung được phân bổ theo tiêu thức phù hợp với doanh thu; đối với các trang thiết bị phục vụ cho hoạt động khai thác tài sản kết cấu hạ tầng hàng không, doanh nghiệp chịu trách nhiệm đầu tư và được phân bổ chi phí khấu hao theo phương thức khấu hao của doanh nghiệp phù hợp với hoạt động khai thác tài sản kết cấu hạ tầng hàng không.

- Nghĩa vụ ngân sách

+ Thực hiện các nghĩa vụ ngân sách về thuế theo quy định bao gồm: Thuế giá trị gia tăng; thuế thu nhập doanh nghiệp và các nghĩa vụ về thuế khác có liên quan.

+ Nộp vào ngân sách nhà nước phần chênh lệch còn lại trên cơ sở doanh thu trừ chi phí khai thác, chậm nhất 90 ngày kể từ ngày kết thúc năm tài chính hàng năm.

+ Trường hợp nguồn thu từ khai thác tài sản kết cấu hạ tầng hàng không không đủ để bù đắp chi phí thì sẽ được cân đối bằng nguồn thu năm tiếp theo hoặc báo cáo cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định tại từng thời điểm.

- Báo cáo kết quả khai thác:

Định kỳ hàng năm hoặc đột xuất, ACV báo cáo Bộ Giao thông vận tải, Cục Hàng không Việt Nam về tình hình và kết quả khai thác theo quy định tại Nghị định số 44/2018/NĐ-CP.

IV. GIẢI PHÁP THỰC HIỆN ĐỀ ÁN

1. Hoàn thiện hệ thống văn bản quy phạm pháp luật, quy định về quản lý, sử dụng tài sản kết cấu hạ tầng hàng không

a) Sửa đổi, bổ sung và hoàn thiện hệ thống định mức kinh tế - kỹ thuật về quản lý, bảo trì tài sản kết cấu hạ tầng hàng không.

b) Sửa đổi, bổ sung và hoàn thiện văn bản quy phạm pháp luật về công tác bảo trì tài sản kết cấu hạ tầng hàng không.

c) Xây dựng văn bản quy phạm pháp luật về cơ chế quản lý, sử dụng nguồn kinh phí từ ngân sách nhà nước, nguồn thu từ khai thác tài sản kết cấu hạ tầng để thực hiện công tác quản lý, vận hành, khai thác và bảo trì tài sản kết cấu hạ tầng hàng không và thực hiện công tác đầu tư, nâng cấp tài sản kết cấu hạ tầng hàng không.

2. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý, bảo trì tài sản kết cấu hạ tầng hàng không

a) Kiện toàn cơ cấu tổ chức, nhân sự của Cục Hàng không Việt Nam theo nhiệm vụ tăng thêm liên quan đến công tác quản lý, bảo trì tài sản kết cấu hạ tầng hàng không.

b) Tăng cường công tác phối hợp, phân rõ trách nhiệm, quyền hạn của từng tổ chức, cá nhân trong các công tác liên quan đến:

- Quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng hàng không;
- Quản lý nguồn thu, chi từ khai thác tài sản kết cấu hạ tầng hàng không;
- Đề xuất dự án, xây dựng kế hoạch đầu tư, sửa chữa, quản lý các dự án sửa chữa, đầu tư phát triển kết cấu hạ tầng hàng không theo quy hoạch;
- Xử lý tài sản kết cấu hạ tầng hàng không khi có yêu cầu.

3. Ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý tài sản kết cấu hạ tầng hàng không

a) Xây dựng và quản lý hệ thống thông tin quản lý, theo dõi và giám sát công tác bảo trì kết cấu hạ tầng hàng không.

b) Xây dựng và quản lý cơ sở dữ liệu về tài sản kết cấu hạ tầng hàng không nằm trong hệ thống thông tin quản lý giao thông vận tải.

c) Hoàn thiện và số hóa toàn bộ hồ sơ quản lý tài sản kết cấu hạ tầng hàng không để phục vụ công tác quản lý và tích hợp vào hệ thống cơ sở dữ liệu quốc gia về tài sản kết cấu hạ tầng giao thông.

d) Triển khai việc tích hợp cơ sở dữ liệu tài sản kết cấu hạ tầng hàng không vào cơ sở dữ liệu quốc gia về tài sản công.

4. Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát của cơ quan quản lý nhà nước đối với việc quản lý, sử dụng tài sản kết cấu hạ tầng hàng không

a) Duy trì công tác kiểm tra, giám sát việc quản lý, sử dụng tài sản kết cấu hạ tầng hàng không, các hoạt động liên quan đến việc quản lý, khai thác, bảo trì tài sản kết cấu hạ tầng hàng không.

b) Tổ chức kiểm tra, giám sát việc thực hiện kế hoạch bảo trì, sửa chữa, đầu tư, cải tạo, nâng cấp bảo đảm tuân thủ quy định hiện hành.

c) Tăng cường công tác kiểm toán, quyết toán, công tác hậu kiểm của cơ quan quản lý nhà nước theo định kỳ, đột xuất.

V. TỔ CHỨC TRIỂN KHAI THỰC HIỆN ĐỀ ÁN

1. Bộ Giao thông vận tải

a) Là cơ quan đầu mối giúp Chính phủ quản lý nhà nước về công tác quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng hàng không theo quy định của pháp luật về quản lý, sử dụng tài sản công, pháp luật về hàng không và pháp luật khác có liên quan.

b) Thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của đại diện chủ sở hữu đối với toàn bộ tài sản kết cấu hạ tầng hàng không do Nhà nước đầu tư, quản lý:

- Về hồ sơ quản lý, kế toán tài sản kết cấu hạ tầng hàng không: (1) Quyết định danh mục, giá trị tài sản kết cấu hạ tầng hàng không; (2) Phối hợp với Bộ Tài chính quy định chế độ kế toán, tính hao mòn tài sản kết cấu hạ tầng hàng không; (3) Chủ trì hướng dẫn, chỉ đạo ACV hoàn thành trách nhiệm kiểm kê, bàn giao lại tài sản kết cấu hạ tầng hàng không cho Nhà nước sau cổ phần hóa về số lượng, hiện trạng thực tế, nguyên giá, giá trị còn lại; (4) Chủ trì chỉ đạo các cơ quan có liên quan lập biên bản rà soát, phân loại tài sản, bàn giao tài sản nhà nước quản lý về Bộ Giao thông vận tải; (5) Chủ trì phê duyệt giá quy ước để hạch toán tài sản kết cấu hạ tầng hàng không đối với tài sản kết cấu hạ tầng hàng không chưa có thông tin về nguyên giá, giá trị còn lại của tài sản (nếu có).

- Về bảo trì, sửa chữa tài sản kết cấu hạ tầng hàng không: (1) Phê duyệt kế hoạch bảo trì tài sản kết cấu hạ tầng hàng không; (2) Quy định định mức kinh tế kỹ thuật; thực hiện công tác quản lý nhà nước trong quá trình giao ACV quản lý, sử dụng và khai thác theo đúng quy định của pháp luật.

- Về công tác khai thác tài sản kết cấu hạ tầng hàng không: (1) Chỉ đạo tổ chức quản lý việc sử dụng đất dành cho hàng không theo quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt và quy định của pháp luật về đất đai; (2) Tổ chức khai thác tài sản thực hiện theo quy định tại Điều 27 Nghị định số 44/2018/NĐ-CP; (3) Ban hành quy chế phối hợp giữa doanh nghiệp được giao quản lý tài sản và cơ quan thực hiện chức năng quản lý nhà nước chuyên ngành hàng không trong việc quản lý, sử dụng và khai thác tài sản theo quy định.

- Về công tác xử lý tài sản kết cấu hạ tầng hàng không: (1) Đề nghị Thủ tướng Chính phủ, Bộ trưởng Bộ Tài chính quyết định theo thẩm quyền việc thu hồi, điều chuyển, bán tài sản kết cấu hạ tầng hàng không; (2) Quyết định

thu hồi, điều chuyển, bán tài sản kết cấu hạ tầng hàng không không thuộc thẩm quyền của Thủ tướng Chính phủ, Bộ trưởng Bộ Tài chính quyết định; (3) Quyết định hoặc phân cấp thẩm quyền quyết định thanh lý tài sản kết cấu hạ tầng hàng không; (4) Quyết định hoặc phân cấp thẩm quyền quyết định xử lý tài sản kết cấu hạ tầng hàng không bị mất, hủy hoại do thiên tai, hỏa hoạn hoặc các nguyên nhân khác gây nên; (5) Đề nghị Thủ tướng Chính phủ quyết định sử dụng tài sản kết cấu hạ tầng hàng không hiện có để tham gia dự án đầu tư theo hình thức đối tác công tư.

c) Về công tác báo cáo và cơ sở dữ liệu về tài sản kết cấu hạ tầng hàng không: (1) Tổng hợp tình hình quản lý, sử dụng tài sản kết cấu hạ tầng hàng không, gửi Bộ Tài chính trước ngày 15 tháng 3 hàng năm; (2) Chỉ đạo các cơ quan có liên quan xây dựng và quản lý cơ sở dữ liệu về tài sản kết cấu hạ tầng hàng không theo quy định của pháp luật về quản lý, sử dụng tài sản công.

d) Trên cơ sở báo cáo của Cục Hàng không Việt Nam về việc đánh giá, báo cáo công tác quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng hàng không theo Đề án này, báo cáo Thủ tướng Chính phủ đề xuất phương án, kế hoạch, lộ trình để có điều chỉnh cho phù hợp (nếu có) công tác quản lý, sử dụng, khai thác tài sản kết cấu hạ tầng hàng không nhằm bảo đảm hiệu quả khai thác, sử dụng.

đ) Chủ trì, phối hợp với Bộ Quốc phòng tiếp tục phân định rõ phạm vi quản lý đất, tài sản kết cấu hạ tầng hàng không dùng chung, phân loại danh mục tài sản hiện có tại các cảng hàng không, sân bay. Trước khi thực hiện dự án đầu tư, nâng cấp, mở rộng các công trình, tài sản kết cấu hạ tầng hàng không dùng chung, Bộ Giao thông vận tải chỉ đạo các cơ quan, đơn vị liên quan lấy ý kiến thống nhất của Bộ Quốc phòng.

e) Ban hành Quy chế phối hợp giữa Cục Hàng không Việt Nam với ACV.

g) Rà soát, nghiên cứu ban hành các văn bản quy phạm pháp luật theo thẩm quyền hoặc đề xuất báo cáo cấp có thẩm quyền ban hành: về hệ thống định mức kinh tế - kỹ thuật cho công tác bảo trì tài sản kết cấu hạ tầng hàng không; về công tác bảo trì tài sản kết cấu hạ tầng hàng không; về cơ chế, quản lý, sử dụng nguồn kinh phí từ ngân sách nhà nước, nguồn thu từ khai thác tài sản kết cấu hạ tầng để thực hiện công tác quản lý, vận hành, khai thác và bảo trì tài sản kết cấu hạ tầng hàng không.

h) Phối hợp với Bộ Tài chính sửa đổi các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan đến thực hiện Đề án.

i) Tổng hợp định kỳ báo cáo Chính phủ kết quả thực hiện Đề án, đề xuất xử lý các vấn đề vướng mắc phát sinh (nếu có).

k) Giao nhiệm vụ cụ thể cho các cơ quan đơn vị trực thuộc thực hiện các nội dung theo nội dung của Đề án theo đúng quy định của pháp luật.

l) Thực hiện chức năng, nhiệm vụ khác theo quy định tại Nghị định số 44/2018/NĐ-CP và quy định của pháp luật.

2. Bộ Tài chính

a) Tham gia với Bộ Giao thông vận tải trong việc quy định mức thu các khoản thu dịch vụ; định mức các khoản chi phí có liên quan đến khai thác tài sản kết cấu hạ tầng hàng không; chi phí bảo trì tài sản kết cấu hạ tầng hàng không.

b) Theo dõi việc thu chi tài chính, quyết toán số tiền nộp ngân sách nhà nước theo quy định của pháp luật về quản lý ngân sách nhà nước.

c) Phối hợp với Bộ Giao thông vận tải triển khai các nội dung của Đề án này.

3. Bộ Quốc phòng

a) Bộ Quốc phòng trong phạm vi quyền hạn của mình có trách nhiệm chủ trì, phối hợp với Bộ Giao thông vận tải, Bộ Công an, Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và bộ, ngành liên quan tổ chức thực hiện các biện pháp bảo đảm an ninh, an toàn hàng không theo quy định.

b) Thực hiện quản lý đất quốc phòng theo đúng quy định của pháp luật về đất đai; việc khai thác cơ sở hạ tầng, kỹ thuật hàng không tại các cảng hàng không, sân bay ưu tiên hàng đầu để bảo đảm cho thực hiện nhiệm vụ sẵn sàng chiến đấu của Bộ Quốc phòng.

c) Chủ trì phối hợp với Bộ Giao thông vận tải thực hiện các thủ tục cho phép ACV khai thác chung các tài sản kết cấu hạ tầng hàng không do Bộ Quốc phòng làm đại diện chủ sở hữu.

d) Hỗ trợ, phối hợp Bộ Giao thông vận tải, Cục Hàng không Việt Nam, ACV trong công tác rà soát, phân loại danh mục tài sản; xác định ranh giới, mốc giới đất đai cảng hàng không nói chung và đất khu bay nói riêng; đất dân dụng và đất quốc phòng.

đ) Phối hợp, hỗ trợ và kịp thời bàn giao đất cho Bộ Giao thông vận tải để thực hiện đầu tư tài sản kết cấu hạ tầng hàng không trên cơ sở được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt.

4. Ủy ban Quản lý vốn nhà nước tại doanh nghiệp

a) Thực hiện quyền và nghĩa vụ liên quan đến trách nhiệm đại diện chủ sở hữu phần vốn nhà nước tại doanh nghiệp được giao quản lý tài sản kết cấu hạ tầng hàng không.

b) Phối hợp với Bộ Giao thông vận tải trong việc chỉ đạo, kiểm tra, giám sát ACV thực hiện Đề án giao quản lý, sử dụng, khai thác tài sản kết cấu hạ tầng hàng không sau khi được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt.

c) Chỉ đạo người đại diện vốn nhà nước tại ACV yêu cầu ACV thực hiện theo đúng Đề án được phê duyệt và hợp đồng giao, quản lý, sử dụng, khai thác tài sản kết cấu hạ tầng hàng không được ký kết.

d) Chỉ đạo người đại diện vốn nhà nước tại ACV yêu cầu ACV thực hiện công tác quản lý, khai thác, hạch toán, kế toán, theo dõi theo đúng các quy định pháp luật và theo Đề án này.

đ) Chỉ đạo người đại diện vốn Nhà nước tại ACV yêu cầu ACV phối hợp với Cục Hàng không Việt Nam và các đơn vị có liên quan để thực hiện rà soát, phân loại danh mục tài sản kết cấu hạ tầng hàng không theo quy định.

e) Thực hiện các quyền và nghĩa vụ khác do Nhà nước giao.

5. Cục Hàng không Việt Nam

a) Thực hiện chức năng cơ quan quản lý nhà nước và nhà chức trách hàng không.

b) Chủ trì, phối hợp cùng ACV xây dựng, triển khai Quy chế phối hợp trong việc quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng hàng không.

c) Chỉ đạo tổ chức thực hiện công tác quản lý, bảo trì kết cấu hạ tầng hàng không theo quy định.

d) Về bảo trì, sửa chữa tài sản kết cấu hạ tầng hàng không: (1) Thẩm tra kế hoạch bảo trì kết cấu hạ tầng hàng không do ACV trình, báo cáo Bộ Giao thông vận tải phê duyệt; (2) Có ý kiến để ACV duyệt dự án, báo cáo kinh tế kỹ thuật công trình sửa chữa định kỳ, phương án triển khai bảo trì.

đ) Chủ trì phối hợp với ACV xây dựng giá quy ước để hạch toán tài sản kết cấu hạ tầng hàng không đối với tài sản kết cấu hạ tầng hàng không chưa có thông tin về nguyên giá, giá trị còn lại của tài sản (nếu có); trình Bộ Giao thông vận tải quyết định.

e) Thực hiện chức năng được quy định tại Quy chế phối hợp trong việc quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng hàng không.

g) Chủ trì, phối hợp với ACV rà soát và hoàn chỉnh các tồn tại liên quan ranh giới, giá trị, danh mục tài sản kết cấu hạ tầng hàng không trình Bộ Giao thông vận tải phê duyệt.

h) Thực hiện kiểm tra, giám sát việc quản lý, khai thác tài sản kết cấu hạ tầng hàng không trong thời gian giao ACV quản lý, sử dụng, khai thác tài sản kết cấu hạ tầng hàng không; đề xuất, báo cáo cấp có thẩm quyền kịp thời giải quyết các phát sinh hoặc có điều chỉnh phù hợp để công tác quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng hàng không có hiệu quả, bảo đảm lợi ích nhà nước.

i) Trong giai đoạn triển khai thực hiện Đề án, tổ chức đánh giá công tác giao ACV quản lý, sử dụng, khai thác tài sản kết cấu hạ tầng hàng không theo định kỳ hàng năm để có đề xuất điều chỉnh công tác quản lý, khai thác tài sản kết cấu hạ tầng hàng không (nếu có); đồng thời tổng kết kinh nghiệm để có đề xuất phương án quản lý khai thác trong thời gian tiếp theo bảo đảm hiệu quả khai thác tài sản kết cấu hạ tầng hàng không.

6. Tổng công ty Cảng hàng không Việt Nam (ACV)

a) Trực tiếp tổ chức quản lý, sử dụng, khai thác tài sản kết cấu hạ tầng hàng không theo đúng các nội dung của Đề án và các quy định của pháp luật có liên quan.

b) Chịu sự kiểm tra, giám sát của cơ quan quản lý nhà nước đối với quá trình quản lý, sử dụng, khai thác tài sản kết cấu hạ tầng hàng không; cùng bên giao tài sản giải quyết các vướng mắc, phát sinh.

c) Giao lại tài sản kết cấu hạ tầng hàng không cho cơ quan có thẩm quyền khi kết thúc thời hạn được giao hoặc các trường hợp khác theo quyết định của cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

d) Thực hiện đo đạc, xác định phạm vi, ranh giới tài sản, đất đai của Nhà nước và của doanh nghiệp tại cảng hàng không, sân bay; hoàn thành trách nhiệm kiểm kê, bàn giao lại tài sản cho Nhà nước sau cổ phần hóa về số lượng, hiện trạng thực tế, nguyên giá, giá trị còn lại; lập biên bản rà soát, phân loại tài sản, bàn giao tài sản nhà nước quản lý về Bộ Giao thông vận tải làm cơ sở đưa các tài sản do Nhà nước quản lý vào Đề án giao quản lý, sử dụng khai thác tài sản kết cấu hạ tầng hàng không do nhà nước đầu tư và quản lý.

đ) Phối hợp với Cục Hàng không Việt Nam rà soát và hoàn chỉnh các tồn tại liên quan ranh giới, giá trị, danh mục tài sản kết cấu hạ tầng hàng không trình Bộ Giao thông vận tải phê duyệt.

e) Thực hiện nghĩa vụ, trách nhiệm của doanh nghiệp kinh doanh kết cấu hạ tầng hàng không theo quy định của pháp luật về doanh nghiệp, pháp luật về hàng không dân dụng; thực hiện trách nhiệm, nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật.

g) Quản lý, bảo vệ, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng hàng không được giao đúng mục đích, công năng sử dụng của tài sản, bảo đảm an ninh, an toàn cho hoạt động bay; không được sử dụng tài sản kết cấu hạ tầng hàng không để bảo đảm thực hiện nghĩa vụ dân sự, góp vốn hoặc chuyển giao quyền sở hữu cho tổ chức, cá nhân khác.

h) Xây dựng hồ sơ quản lý, kế toán tài sản kết cấu hạ tầng hàng không theo quy định của pháp luật: (1) Lập, cập nhật hồ sơ quản lý tài sản kết cấu hạ tầng hàng không; (2) Quản lý, lưu trữ đầy đủ hồ sơ về tài sản kết cấu hạ tầng hàng không; (3) Thực hiện kế toán tài sản kết cấu hạ tầng hàng không; (4) Báo cáo tình hình tăng, giảm, tính hao mòn tài sản kết cấu hạ tầng hàng không hàng năm theo quy định của pháp luật.

i) Tổ chức thực hiện bảo trì, sửa chữa kết cấu hạ tầng hàng không theo quy định.

k) Sử dụng, khai thác đất dành cho cảng hàng không theo đúng quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

l) Khi có tài sản kết cấu hạ tầng hàng không cần xử lý (thu hồi, điều chuyển, bán, thanh lý, tài sản kết cấu hạ tầng hàng không bị mất, bị hủy hoại), ACV lập hồ sơ, trình Cục Hàng không Việt Nam thẩm định để Bộ Giao thông vận tải quyết định hoặc trình cơ quan có thẩm quyền quyết định xử lý tài sản kết cấu hạ tầng hàng không theo quy định của pháp luật về quản lý, sử dụng tài sản công.

m) Bàn giao tài sản kết cấu hạ tầng hàng không hiện có tham gia dự án đầu tư theo hình thức đối tác công tư cho nhà đầu tư thực hiện dự án theo quyết định của Thủ tướng Chính phủ, dự án đầu tư theo hình thức đối tác công tư được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt và hợp đồng ký kết.

n) Thu thập, xây dựng hệ thống cơ sở dữ liệu, số hóa dữ liệu quản lý đối với từng loại và toàn bộ tài sản kết cấu hạ tầng hàng không được nhà nước giao quản lý theo quy định của pháp luật về quản lý, sử dụng tài sản công; thực hiện cập nhật dữ liệu vào cơ sở dữ liệu kết cấu hạ tầng hàng không theo quy định tại Nghị định số 44/2018/NĐ-CP; báo cáo hàng năm và đột xuất cho Cục Hàng không Việt Nam về tình hình quản lý, sử dụng tài sản kết cấu hạ tầng hàng không theo yêu cầu.

o) Thực hiện đầy đủ trách nhiệm và nghĩa vụ của: (1) Doanh nghiệp kinh doanh kết cấu hạ tầng hàng không theo quy định của pháp luật về hàng không dân dụng; (2) Doanh nghiệp kinh doanh kết cấu hạ tầng hàng không được giao quản lý tài sản kết cấu hạ tầng hàng không không tính thành phần vốn nhà nước tại doanh nghiệp theo quy định của pháp luật về quản lý, sử dụng tài

sản công; (3) Doanh nghiệp theo Quy chế phối hợp giữa doanh nghiệp được giao quản lý tài sản với cơ quan quản lý nhà nước chuyên ngành về hàng không trong việc quản lý, sử dụng tài sản kết cấu hạ tầng hàng không do Bộ Giao thông vận tải ban hành; (4) Thực hiện trách nhiệm và nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật.

p) Phối hợp với Cục Hàng không Việt Nam xây dựng giá quy ước để hạch toán tài sản kết cấu hạ tầng hàng không đối với tài sản kết cấu hạ tầng hàng không chưa có thông tin về nguyên giá, giá trị còn lại của tài sản (nếu có) để trình Bộ Giao thông vận tải phê duyệt.

Điều 2. Trong thời gian thực hiện Đề án “Giao quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng hàng không do Nhà nước đầu tư, quản lý” theo Điều 1, giao Bộ Giao thông vận tải:

- Chủ trì cùng các đơn vị có liên quan thực hiện các thủ tục xác định giá trị tài sản và các nội dung có liên quan theo quy định, báo cáo Thủ tướng Chính phủ để thực hiện phương án giao ACV quản lý, sử dụng, khai thác tài sản kết cấu hạ tầng hàng không theo phương thức tính thành phần vốn nhà nước tại doanh nghiệp nhằm giải quyết triệt để những tồn tại, bất cập trong việc quản lý, khai thác và sử dụng tài sản kết cấu hạ tầng hàng không do Nhà nước đầu tư, quản lý.

- Chủ trì phối hợp với các bộ, ngành liên quan tổ chức đánh giá, sơ kết, tổng kết báo cáo Thủ tướng Chính phủ xem xét, có điều chỉnh phù hợp, bảo đảm công tác quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng hàng không hiệu quả, phát triển tài sản kết cấu hạ tầng hàng không, lợi ích nhà nước, bảo đảm tính ổn định lâu dài đáp ứng yêu cầu phát triển của ngành hàng không.

Điều 3. Đối với các tài sản kết cấu hạ tầng hàng không gồm: (1) Tài sản kết cấu hạ tầng hàng không do các địa phương đầu tư chưa hoàn tất thủ tục điều chuyển sang Bộ Giao thông vận tải, đang được giao cho ACV tạm quản lý, khai thác; (2) Tài sản kết cấu hạ tầng hàng không do Bộ Quốc phòng đầu tư, quản lý cho phép ACV khai thác, sử dụng chung:

- ACV tiếp tục quản lý, khai thác và chịu trách nhiệm bảo trì, sửa chữa theo trình tự, thủ tục quy định tại Điều 1; không thực hiện theo dõi giá trị tài sản, khấu hao tài sản.

- Sau khi tài sản nêu tại điểm (1) Điều này hoàn thành thủ tục điều chuyển sang Bộ Giao thông vận tải, Bộ Giao thông vận tải chủ trì thực hiện công tác giao ACV quản lý, khai thác theo các nội dung quy định tại Quyết định này.

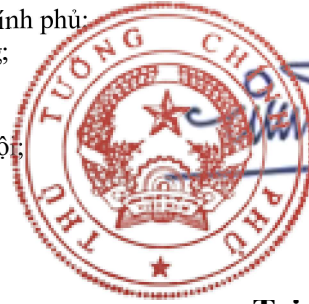
Điều 4. Quyết định này có hiệu lực thi hành từ ngày ký ban hành.

Điều 5. Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Ban Bí thư Trung ương Đảng;
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- Văn phòng Trung ương và các Ban của Đảng;
- Văn phòng Tổng Bí thư;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Hội đồng Dân tộc và các Ủy ban của Quốc hội;
- Văn phòng Quốc hội;
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Viện kiểm sát nhân dân tối cao;
- Kiểm toán Nhà nước;
- Ủy ban Giám sát tài chính Quốc gia;
- Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
- Cục Hàng không Việt Nam;
- Tổng công ty Cảng hàng không Việt Nam;
- VPCP: BTCN, các PCN, Trụ lý TTg, TGD Cổng TTĐT, các Vụ, Cục, đơn vị trực thuộc, Công báo;
- Lưu: VT, CN (2).

**KT. THỦ TƯỚNG
PHÓ THỦ TƯỚNG**



Trịnh Đình Dũng